

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

Số: 136 /2018/QĐST- HNGĐ
V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bình, ngày 02 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị H – Sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1983

Cùng trú tại: Thôn 10, xã X, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị H và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thế P, sinh ngày 18/3/2003 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Nguyễn Thị Hồng L, sinh ngày 01/01/2009 cho chị Vương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Vương Thị H nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001887 ngày 13/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, chị H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS h. Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải

